

Bản án số: **129/2021/HSST**

Ngày: 09/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phúc;
2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Trà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1055/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu V, sinh ngày 03/12/1980; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú: X Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Phòng X, lô A2, Chung cư Y Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1960 và bà Võ Thị L, sinh năm 1961; Chồng: Ông Mai Hữu H (Không đăng ký kết hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt và tạm giam từ ngày: 22 tháng 02 năm 2021 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

1. Ông Huỳnh Hữu T, sinh năm 1995
Địa chỉ: Ấp X, xã Phú Phong, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).
2. Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1985
Địa chỉ: X khu phố 4, tổ 51, đường số 3, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).
3. Ông Châu Mạnh H, sinh năm 1996

Địa chỉ: X Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Tường V, sinh năm 2000

Địa chỉ: Phòng X, lô A2, Chung cư Y Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/02/2021, Nguyễn Thị Thu V điều khiển xe mô tô có biển số 59T2-035.00 đi vào Hẻm X Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua một gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V đem về Phòng X Lô A2 Chung cư Y Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 để sử dụng một phần, số ma túy còn lại V gói trong một gói nylon dán vào một tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, V cầm gói ma túy trên tay trái và điều khiển xe mô tô biển số 59T2-035.00 đến Quận 10 tìm Mai Hữu H để cùng sử dụng. Khi V đi đến đối diện nhà số X Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, thì bị các anh Huỳnh Hữu T, Nguyễn Minh L (Công an Quận 1), anh Châu Mạnh H (Dân quân tự vệ phường Nguyễn Cư Trinh) thấy V có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu V dừng xe để kiểm tra. Lúc này, V liền thả tờ tiền có gói ma túy từ trên tay trái xuống đất nhằm phi tang thì bị các anh T, L, H thu giữ vật chứng bắt giữ V đưa về Công an phường Nguyễn Cư Trinh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Quận 1 xử lý.

Căn cứ Kết luận giám định số 1350/KLGD-MT ngày 02/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thu V và hình dấu Công an Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 là ma túy thể rắn, có khối lượng 0,5915 gam, loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, qua điều tra chưa rõ lai lịch.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Thị Thu V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên, đối với cân tiểu ly và một số bao nylon thu giữ tại nhà của V là do Mai Hữu H (chồng không đăng ký kết hôn gửi), V không biết Hải dùng để làm gì, lời khai của V phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, khi nào xác định được sẽ làm rõ xử lý sau

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 gói ma túy có khối lượng 0,5915 gam Methamphetamine.

Thu giữ của Nguyễn Thị Thu V:

- 01 (một) cân tiểu ly và 01 (một) số bao nylon;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI 354888062816558/01;

- Số tiền 380.000 đồng;
- 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (là tờ tiền gói ma túy);

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision màu trắng, biển số 59T2 - 035.00. Số máy: JF66E-0215441; số khung: RLHJF581XGY215393. Qua xác minh, do Nguyễn Tường V (con ruột của V) đứng tên sở hữu. Ngày 28/02/2021, V mượn đi công việc, chị V không biết V dùng xe đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã trả lại cho chị V là chủ sở hữu.

Tất cả vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng thuộc Đội CSTHAHS&HTTP Công an Quận 1.

Tại bản cáo trạng số 91/CTr-VKSQ1 ngày 24 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thu V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với vật chứng của vụ án, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy có khối lượng 0,5915 gam Methamphetamine. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI 354888062816558/01; số tiền 380.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cân tiêu ly và 01 (một) số bao nylon do không có giá trị sử dụng. Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng do có liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo

trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thông qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận do nghiện ma túy nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/02/2021, tại trước nhà số 265 đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị Thu V đã có hành vi tàng trữ 0,5915 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn của xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đây là căn cứ giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu căn cứ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, qua điều tra không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét khi nào bắt được xử lý sau.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy có khối lượng 0,5915 gam Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI 354888062816558/01; số tiền 380.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cân tiểu ly và 01 (một) số bao nylon do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng do có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision màu trắng, biển số 59T2 – 035.00. Số máy: JF66E-0215441; Số khung: RLHJF581XGY215393 đã được trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Tường Vy là đúng quy định của pháp luật.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Thị Thu V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 02 năm 2021.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy có khối lượng 0,5915 gam Methamphetamine;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI 354888062816558/01; số tiền 380.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cân tiểu ly và 01 (một) số bao nylon;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 45/21-PNK ngày 24/02/2021; số 45a/21-PNK ngày 24/02/2021; số 54/21-PNK ngày 27/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị Thu V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.1;
- Công an Q.1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền